

Bản án số: 166/2021/HS-ST  
Ngày 13 - 5 -2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị An

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu  
2. Ông Trần Quảng Thái

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Hoàng Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Thanh Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 159/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Vinh Q**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20/7/1982; Nơi sinh: Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm S, xã S, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Ngô Duy A đã chết, con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1957; Vợ Nguyễn Thị L, sinh năm 1984 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2006; Gia đình có 2 anh chị em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 1 (Tại quyết định số 121/2019/QĐ-TA ngày 02/4/2019, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Vinh Q trong thời gian 14 tháng. Chấp hành xong ngày 27/4/2020);

Nhân thân:

+ Tại quyết định số 2698/QĐ-UBND ngày 26/11/2009, Ủy ban nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên quyết định đưa Ngô Vinh Q vào chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh Giáo dục lao động xã hội huyện Phú Lương trong thời gian 18 tháng.

+ Tại bản án số 39/2010/HSST ngày 01/6/2010, Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Ngô Vinh Q 18 tháng tù về tội “Trộm cắp

tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/6/2011; nộp án phí ngày 12/11/2010; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

**\* Những người tham gia tố tụng khác:**

- Người chứng kiến: Anh Phạm Quang M, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm S, xã S, TP T, tỉnh Thái Nguyên.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 25 phút ngày 30/12/2020, tổ công tác của Công an xã S, thành phố T làm nhiệm vụ tại khu vực xóm S, xã S, thành phố T đã phát hiện 01 người đàn ông có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông trên tự khai tên Ngô Vinh Q. Quá trình kiểm tra, Q tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy màu trắng có in chữ màu xanh đỏ, bên trong chứa chất bột màu trắng đang cầm trên tay trái. Q khai là Heroine của Q mua để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ngô Vinh Q, thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: số chất bột màu trắng thu giữ của Q có khối lượng là 0,184 gam.

Tại Kết luận giám định số 155/KL- KTHS ngày 07/01/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Ngô Vinh Q là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng: 0,184 gam.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ngô Vinh Q khai nhận: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 30/12/2020, Q một mình đi bộ đến khu vực cầu Bom thuộc phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên với mục đích mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Tại đây, Q gặp và mua 01 gói ma túy Heroine của 01 người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng. Sau đó, Q cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái, đi bộ về nhà để sử dụng. Đến khoảng 18 giờ 25 phút cùng ngày, khi Q đang cầm gói ma túy, đi bộ đến khu vực xóm S, xã S, thành phố Thái Nguyên thì bị tổ công tác Công an xã S, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng vụ án gồm: 01 (một) bì niêm phong theo quy định, ký hiệu Q1, H3 bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 166/CT-VKSTPTN ngày 08/4/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Ngô Vinh Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho

xã hội của hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Vinh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Vinh Q từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu Q1

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát.

Trong phần lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hồi 18 giờ 25 phút ngày 30/12/2020, tại khu vực xóm S, xã S, thành phố Thái Nguyên, tổ công tác của Công an xã S, thành phố Thái Nguyên bắt quả tang Ngô Vinh Q đang có hành vi tàng trữ 0,184 gam Heroine để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện và thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển ..., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”*

...

*c) Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

[2]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo được xác định là chưa tiền án, có 01 tiền sự, có nhân thân rất xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy; đã từng phải chấp hành hình phạt tù và buộc đi cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo cất giữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán để kiếm lời, mặt khác bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong kí hiệu Q1 (bên trong có chứa Heroine còn lại sau giám định) là vật chứng của vụ án không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí, quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[5]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo Ngô Vinh Q khai mua Heroine của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cầu Bơm thuộc phường Tân Long, thành phố

Thái Nguyên, do không xác định được lai lịch địa chỉ của người đàn ông trên nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có đủ cơ sở để điều tra, làm rõ.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Vinh Q phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ngô Vinh Q 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu Q1.

*(Số vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2021 giữa cơ quan Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).*

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ngô Vinh Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND TPTN;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TTG Công an tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- UBND xã S, TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**ĐÃ KÝ**

**Vũ Thị An**

